

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ - ST  
Ngày 25 - 01 - 2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Chang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Ngọc Anh K, sinh năm 1990; Có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: 3xx, ấp a, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Chỗ ở hiện nay: 116, ấp 4, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1991; Vắng mặt

Địa chỉ: 3xx, ấp a, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc Anh K trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về hôn nhân: Bà K và ông C chung sống với nhau từ năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày 06/7/2012. Việc chung sống với nhau và kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng bà chung sống hạnh phúc. Sau thời gian chung sống, vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ông C không chăm lo cho gia đình, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng bà đã trầm trọng, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông C.

Về con chung: Bà K và ông C có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014. Khi ly hôn, bà K yêu cầu được nuôi 02 con chung. Tại đơn khởi kiện bà yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ/con nhưng tại bản tự khai và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ bà K thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, bà không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con nữa.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phần thủ tục, phần tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, bà K và ông C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày 06/7/2012. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên bà K nộp đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông C. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt thể hiện bị đơn không có thiện chí hòa giải để đoàn tụ gia đình. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà K và ông C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho bà K được ly hôn với ông C. Về con chung Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014 hiện đang sống cùng với nguyên đơn. Cháu Ngọc có nguyện vọng sống cùng mẹ. Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, các con chung của nguyên đơn và bị đơn còn nhỏ, xem xét nguyện vọng của cháu Ngọc nên đề nghị HĐXX giao 02 con chung Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của bà K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện Kiểm sát không đề cập xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Ngọc Anh K có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Trung C, yêu cầu được nuôi con chung. Bị đơn ông C hiện cư trú tại ấp a, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà K có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn ông C đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà K và bị đơn ông C tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 29/2012, quyển số 01/2012

ngày 06/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Bà K và ông C đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không còn tình cảm với nhau, không thể hòa giải hàn gắn đoàn tụ gia đình được và hiện nay không còn sống chung với nhau. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án thể hiện bị đơn không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn với nguyên đơn để đoàn tụ gia đình. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Huỳnh Ngọc Anh K được ly hôn với ông Nguyễn Trung C.

[3] Về con chung: Nguyên đơn bà K và bị đơn ông C có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014, hiện các cháu đang sống cùng với nguyên đơn. Bà K yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu N có nguyện vọng được sống cùng mẹ, cháu Q còn nhỏ. Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi con, bị đơn vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, xem xét nguyện vọng của cháu N (đủ 7 tuổi), căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX xem xét giao 02 con chung Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà K không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc Anh K đối với bị đơn ông Nguyễn Trung C về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.
2. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc Anh K được ly hôn với ông Nguyễn Trung C.
3. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Hồng N, sinh ngày 19/3/2013 và Nguyễn Trung Phú Q, sinh ngày 21/10/2014 cho bà Huỳnh Ngọc Anh K

trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Ngọc Anh K không yêu cầu ông Nguyễn Trung C phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Bà Huỳnh Ngọc Anh K phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0043272 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Giáo;
- UBND xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Số 29/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Vũ Thị Chang**